

Quận 2, ngày 03 tháng 7 năm 2020

Số: 264 /TB-HĐTDVC

THÔNG BÁO

Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự phỏng vấn xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 2, năm 2020

Căn cứ Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2 về thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo quận 2, năm 2020;

Hội đồng xét tuyển viên chức thông báo Danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự phỏng vấn xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo, như sau:

I. Thí sinh đủ điều kiện phỏng vấn: Theo Danh sách đính kèm.

Danh sách ứng viên đủ điều kiện tham gia phỏng vấn xét tuyển viên chức ngành giáo dục và đào tạo quận 2, năm 2020 được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân quận 2, cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận (website <http://quan2.hochiminhcity.gov.vn>) và cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 2 (Website <http://pgdquan2.hcm.edu.vn>).

II. Thời gian, địa điểm phỏng vấn:

- Thời gian: bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút, Thứ 2, ngày 13/7/2020 (kèm theo thời gian phỏng vấn cụ thể của từng ứng viên được niêm yết tại cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 2 (Website <http://pgdquan2.hcm.edu.vn>)).

- Địa điểm: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Thị Định, quận 2; số 36A đường Nguyễn Trọng Quản, khu phố 2, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 (số cũ là: 02 đường 7, phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2).

Lưu ý: Ứng viên có mặt tại địa điểm phỏng vấn và trước giờ phỏng vấn 30 phút; mang theo chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

III. Nội dung phỏng vấn: gồm 2 phần

Phần 1. Phỏng vấn kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành, cần tham khảo các văn bản sau:

a) Kiến thức chung:

- Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.
- Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức 25/11/2019.
- Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.
- Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về đạo đức nhà giáo.
- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm.
- Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông và Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Công văn số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Kiến thức chuyên ngành

- Vị trí Giáo viên trung học cơ sở:

Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh Trung học cơ sở và học sinh Trung học phổ thông.

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng.

Nghiên cứu thêm: các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; dạy học phát triển năng lực; Thang cấp độ tư duy Bloom (Bảng phân loại Bloom);.....

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

- Vị trí Giáo viên tiểu học:

Văn bản hợp nhất số 03/VBNH-BGDĐT ngày 22/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học.

Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trường tiểu học.

Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá, xếp loại học sinh trường tiểu học.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

- Vị trí Giáo viên mầm non:

Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 (Văn bản hợp nhất số 04/2015/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015) của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non.

Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và Công văn số 5569/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 06/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

- Vị trí nhân viên Văn thư:

Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

Kiến thức thực tiễn liên quan đến vị trí xét tuyển.

- Vị trí nhân viên Thư viện:

- Thông tư số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 10/5/2015 của Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch và Bộ Nội vụ Quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện.

- Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông.

Phần 2. Kiểm tra thực hành về năng lực chuyên môn nghiệp vụ

a) Vị trí giáo viên

Ứng viên thực hành giảng dạy trong khoảng thời gian từ 15 đến 20 phút, nội dung giảng dạy do ứng viên tự chọn.

Ứng viên chuẩn bị 02 bộ (bản photo) nội dung giảng dạy (giáo án) gửi cho giám khảo khi kiểm tra phần thực hành giảng dạy tự chọn; chuẩn bị dụng cụ phục vụ nội dung thực hành giảng dạy (nếu có).

b) Vị trí nhân viên (văn thư, thư viện)

Thực hành một số kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến vị trí dự tuyển.

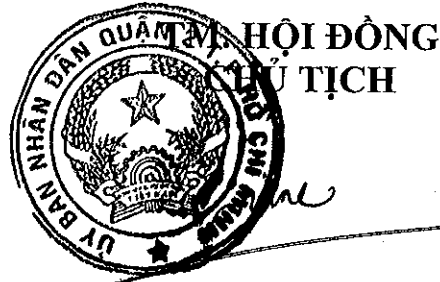
IV. Cách tiến hành

Ứng viên sau khi thực hiện bốc thăm đề phỏng vấn, có thời gian 15 phút để chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn và trình bày phần thực hành theo nội dung đã chọn./.

Nơi nhận:

- Thành viên Ban kiểm tra, sát hạch;
- Thành viên Ban Giám sát xét tuyển viên chức;
- Website quận 2;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Văn phòng HĐND và UBND quận;
- Lưu: VT, HSTD, NV. (H.14b).

1960?



PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUẬN
Nguyễn Hồng Điệp